TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 11 - 2017
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Tôn Nám.

2. Bà Nguyễn Kim Huệ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2017/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2017, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Vũ L, sinh năm 1991 (Có mặt).

Cư trú: Ấp A, xã K, huyện PT, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (Có mặt).

Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã K, huyện PT, tỉnh C.

Tạm trú: Ấp S, xã T, huyện PT, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2017 của ông Nguyễn Vũ L và tại phiên tòa, ông Nguyễn Vũ L trình bày: Vào năm 2013 ông và bà Nguyễn Thị H kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Hiện tại ông và bà Nguyễn Thị H đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2017

cho đến nay. Xét thấy không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

Về con chung có 01 người tên là Nguyễn Như H, sinh ngày 18/10/2013, hiện đang do bà Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, ông yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con. Nếu Tòa án giao con cho bà Nguyễn Thị H nuôi dưỡng thì ông chấp nhận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng, cấp hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 15/11/2017.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H trình bày: Về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn, mâu thuẫn, thời gian sống ly thân đúng như ông Nguyễn Vũ L trình bày. Nay cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn được nên bà đồng lý ly hôn với ông Nguyễn Vũ L.

Về con chung đúng nhưng ông Nguyễn Vũ L trình bày, hiện đang sống chung với bà, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con và yêu cầu ông Nguyễn Vũ L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng, cấp hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 15/11/2017.

Ông Nguyễn Vũ L và bà Nguyễn Thị H đều xác định về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Vũ L khởi kiện bà Nguyễn Thị H về ly hôn, tranh chấp nuôi con nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Vũ L và bà Nguyễn Thị H kết hôn vào năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân của ông, bà được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Vũ L yêu cầu ly hôn thì bà Nguyễn Thị H cũng thống nhất ly hôn. Từ đó, chấp nhận cho ông Nguyễn Vũ L ly hôn với bà Nguyễn Thị H là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Vũ L và bà Nguyễn Thị H đều yêu cầu được nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị H cung cấp giấy xác nhận ngày 01/11/2017 của Trường mẫu giáo Hoa Mai xã Tân Hải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xác nhận bà Nguyễn Thị H đang công tác tại trường với mức thu nhập là 2.500.000 đồng/01 tháng. Ông Nguyễn Vũ L cung cấp 01 hợp đồng lao động ngày 01/01/2017 của ông với công ty Vật liệu xây dựng Phú Tân với mức lương là 10.000.000 đồng/tháng. Tuy các bên đều có thu nhập ổn định nhưng con chung hiện do bà Nguyễn Thị H nuôi dưỡng và để ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của con chung nên giao cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Như H, sinh ngày 18/10/2013 theo quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình là

phù hợp. Tại phiên tòa các đương sự thống nhất được về việc dưỡng và thời gian cấp dưỡng nuôi con. Từ đó, buộc ông Nguyễn Vũ L cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/01 tháng và cấp hàng tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 15/11/2017 theo quy định tại Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con ông Nguyễn Vũ L chịu theo quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình, các khoản 5 và 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho ông Nguyễn Vũ L ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Như H, sinh ngày 18/10/2013. Buộc ông Nguyễn Vũ L cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/01 tháng và cấp hàng tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 15/11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động sinh sống.

Ông Nguyễn Vũ L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông Nguyễn Vũ L chịu 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Nguyễn Vũ L chịu là 300.000 đồng. Ông Nguyễn Vũ L nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006726, ngày 06/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay đối trừ ông Nguyễn Vũ L phải nộp thêm 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- UBND xã Khánh Hải, h. Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mỹ Nhi